TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST-DS	*Quỳnh Phụ, ngày 22 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc Trung tâm sử lý nợ pháp lý, theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/07/2020. Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Bùi Nguyên Th – Chuyên viên xử lý nợ, theo văn bản ủy quyền số 3637/2022/UQ-VPB ngày 06/01/2022 của ông Phạm Tuấn A.

- *Bị đơn:* + Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1978

+ Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1983

Đều cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1957

+ Bà Vũ Thị M, sinh năm 1956

Đều cư trú: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Y có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP V số tiền tính đến ngày 14/3/2022 là **570.267.214 đồng** *(năm trăm bẩy mươi triệu, hai trăm sáu mươi bảy nghìn, hai trăm mười bốn đồng)*, trong đó Nợ gốc: **439.415.467 đồng** *(bốn trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm mười lăm nghìn, bốn trăm sáu mươi bẩy đồng)*; nợ lãi: **114.642.559 đồng** *(một trăm mười bốn triệu, sáu trăm bốn mươi hai nghìn, năm trăm năm mươi chín đồng)*; lãi chậm trả: **16.209.189 đồng** *(mười sáu triệu, hai trăm linh chín nghìn, một trăm tám mươi chín đồng).*

2.2. Kể từ ngày 15/3/2022 Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Y phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo mức lãi suất thỏa thuận quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức LN1907171533470 ngày 23/7/2019 và khế ước nhận nợ ngày 23/7/2019; Hợp đồng tín dụng hạn mức số LD1833300886 ngày 29/11/2018.

2.3. Trường hợp ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Y không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là toàn bộ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 156, tờ bản đồ số: 16; địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 718795, số vào sổ cấp GCN: CH.00211 do UBND huyện Quỳnh Phụ cấp ngày 25/12/2013 đứng tên hộ ông Nguyễn Văn K và bà Vũ Thị M. Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Y tiếp tục phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V.

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 13.405.000 đồng *(mười ba triệu, bốn trăm linh năm nghìn đồng)*. Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.436.000 đồng (*Mười bốn triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004517 ngày 02/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Doanh